TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2021/HS-ST
Ngày: 18 – 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

2. Bà Trần Ngọc Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Thái Thị Yến, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 236/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai Xuân C, sinh năm 1985, tại tỉnh B; nơi cư trú: 1/43, khu phố B, phường Thuận Giao, thành phố T, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn U (đã chết) và bà Trần Thị Y, sinh năm 1957, bị cáo có vợ Đào Thị Kim C; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 291/2013/HSST ngày 30/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 12.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Ngày 02/3/2015 bị công an phường T, thị xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 3 năm 2021. Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt theo đơn ngày 05/8/2021.

- *Người làm chứng*:

+ Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1964, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/3/2021 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy công an thành phố Thuận An phối hợp cùng công an phường T tiến hành kiểm tra hành chính quán cà phê Sài Gòn Phố địa chỉ tại: H, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh B. Khi tổ tuần tra vừa bước vào trong sảnh của quán thì Mai Xuân C đang nằm trên võng trong quán bất ngờ đứng dậy bỏ chạy vào phía trong đến chòi lá thứ 4 thì Chiến ném 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tin thể màu trắng vào bên trong chòi lá này thì bị lực lượng công an đuổi theo, phát hiện bắt quả tang, tạm giữ tang vật sau đó đưa về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra C khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào lúc 09 giờ ngày 30/3/2021 C đến ngã tư N, khu phố B, phường T, thành phố T gặp một người tên T cao khoảng 1,7m, nước da ngăm đen, nói giọng miền bắc mua 300.000 đồng tiền ma túy sau đó cất giấu ma túy này trong người nhằm mục đích để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày Chiến tới quán cà phê Sài Gòn Phố, khi đang nằm trên võng thì bị lực lượng công an kiểm tra và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An đã đưa Mai Xuân C đến trung tâm y tế thành phố Thuận An để xác định tình trạng nghiện ma túy thì Mai Xuân C có phản ứng dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 153/MT-PC09 ngày 07/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2379 gam loại Methamphetamine. Mẫu trích lại đã phục vụ hết cho công tác giám định.

Tại Cáo trạng số 246/CT-VKS-TA ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Mai Xuân C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh B trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Mai Xuân C mức án từ 01 (một) năm 03 tháng tù đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong ký hiệu 153/PC09 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho Chiến thì cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng do

không đầy đủ thông tin về nhân thân, lai lịch nên chưa xác minh được. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận an sẽ tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo Mai Xuân Chiến có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, thống nhất toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 10/8/2021 bị cáo Mai Xuân C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt do nhà tạm giữ công an thành phố Thuận An xác nhận cùng ngày. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử và phù hợp theo điểm c Khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt của bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/3/2021, tại quán cà phê Sài Gòn Phố địa chỉ tại đường T, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh B, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,2379gam loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm và vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý; gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo mua chất ma túy về cất giấu để sử dụng. Việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo sử dụng là một loại chất gây nghiện tổng hợp có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn hút

chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy, bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Xét lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong ký hiệu 153/PC09 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, địa chỉ. Do đó, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Mai Xuân C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong dán kín ký hiệu số 153/PC09.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Mai Xuân C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc